

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Tên tiếng Việt: Trường Y Dược - Đại học Đà Nẵng

Tên tiếng Anh: The University of Da Nang – School of Medicine and Pharmacy.

2. Địa chỉ và các hoạt động khác

- Địa chỉ: Khu đô thị Đại học Đà Nẵng, Phường Hoà Quý, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng

- Điện thoại: (+84) 02367 109 357

- Địa chỉ thư điện tử: smp@ac.udn.vn

- Cổng thông tin điện tử: <https://smp.udn.vn/>

3. Loại hình cơ sở giáo dục

- Loại hình cơ sở giáo dục: Công lập

- Cơ quan quản lý trực tiếp: Đại học Đà Nẵng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục

- Sứ mạng: Trường Y Dược (TYD) có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực y tế trình độ đại học, sau đại học; nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân; góp phần xây dựng, phát triển nguồn nhân lực y tế khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

- Tầm nhìn: Đến năm 2030, phát triển Trường Y Dược thành Trường Đại học Y Dược, là trường đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng, có chức năng đào tạo trình độ đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng về lĩnh vực khoa học sức khoẻ vươn tầm khu vực và thế giới.

- Triết lý giáo dục: Nhân bản - Tự chủ - Chính trực.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường Y Dược, Đại học Đà Nẵng được thành lập trên cơ sở Khoa Y - Dược thuộc Đại học Đà Nẵng; trong cuộc hành trình nhiều khó khăn thử thách hơn 17 năm qua, nhiều thế hệ cán bộ, giảng viên và sinh viên nhà trường đã không ngừng nỗ lực trong quản trị, giảng dạy và học tập để đưa Khoa Y - Dược trở thành một Trường thuộc Đại học Đà Nẵng. Năm 2007, Lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban nhân dân Tp Đà Nẵng, Đại học Đà Nẵng nhận thấy tầm quan trọng phải thành lập, xây dựng và phát triển một cơ sở đào tạo lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vào ngày 16/3/2007, được sự đồng ý của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế và Thành ủy Đà Nẵng, Đại học Đà Nẵng quyết định thành lập Khoa Y- Dược. Lúc này, Khoa có chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế đồng thời là trung tâm nghiên cứu khoa học sức khỏe và triển khai công nghệ tiên tiến phục vụ yêu cầu phát triển nguồn nhân lực y tế cho thành phố Đà Nẵng và các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên. Với sứ mạng lớn lao, nhưng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất hạn chế, non trẻ nhiều mặt; năm 2008, Đại



học Đà Nẵng đã thỏa thuận liên kết với Đại học Y Dược Tp Hồ Chí Minh cùng Bệnh viện C Đà Nẵng, Bệnh viện Đà Nẵng tuyển sinh đào tạo 02 ngành trình độ đại học chính quy là Y khoa và Dược học. Đến năm 2013, 2014 tuyển sinh đào tạo liên thông chính quy ngành Y khoa cho vùng cao hai tỉnh Quảng Nam và Quảng Ngãi. Để duy trì và phát triển Khoa, ngoài việc liên kết đào tạo đại học, liên thông chính quy, Khoa mở thêm 02 ngành Điều dưỡng và Dược sĩ trung cấp. Từ năm 2013, bằng nội lực và sự phối hợp tích cực từ các bệnh viện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cùng sự chỉ đạo quyết liệt, đầu tư cơ sở vật chất của Đại học Đà Nẵng, Khoa chính thức tuyển sinh lần lượt và đào tạo trình độ đại học chính quy các ngành Điều dưỡng, Y khoa, Dược sĩ, Răng - Hàm - Mặt, Kỹ thuật Xét nghiệm y học. Chính nhờ sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ viên chức Khoa Y - Dược cùng sự quan tâm của lãnh đạo và các ban chức năng Đại học Đà Nẵng, sự phối hợp chặt chẽ của các bệnh viện, cơ sở thực hành, năm 2017 khóa Cử nhân Điều dưỡng đầu tiên ra trường, đến năm 2020 khóa Bác sĩ đa khoa đầu tiên tốt nghiệp và lần lượt các khóa Dược sĩ và Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt tốt nghiệp trong các năm tiếp theo.

Ngày 02/5/2024, được sự đồng ý của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Hội đồng Đại học Đà Nẵng ra Nghị quyết thành lập Trường Y Dược thuộc Đại học Đà Nẵng, đánh dấu mốc son lớn, mở ra một trang sử mới với tinh thần đổi mới, hội nhập và phát triển, đồng thời khẳng định vị thế của một học hiệu uy tín, chất lượng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước, góp phần vào chiến lược phát triển Đại học Đà Nẵng trở thành Đại học Quốc gia.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Họ và tên: TS.BS. Lê Viết Nho
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Khu đô thị Đại học Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0905154572
- Địa chỉ thư điện tử: lvnho@smp.udn.vn.

7. Tổ chức bộ máy

Trường Y Dược - Đại học Đà Nẵng được thành lập theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐĐH của Hội đồng Đại học Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021 - 2026 về việc thành lập Trường Y Dược thuộc Đại học Đà Nẵng.

Hiện nay, Ban Giám hiệu Trường Y Dược gồm có 1 Hiệu trưởng (theo Quyết định số 1646/QĐ-ĐHĐN ngày 02/5/2024 về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Y Dược, ĐHĐN), 03 Phó Hiệu trưởng cơ hữu (theo các Quyết định số 1647/QĐ-ĐHĐN ngày 02/5/2024; Quyết định số 1648/QĐ-ĐHĐN ngày 02/5/2024 và Quyết định số 3669/QĐ-ĐHĐN ngày 04/9/2024 về việc bổ nhiệm, tiếp nhận và bổ nhiệm các Phó Hiệu trưởng Trường Y Dược) và 02 Phó Hiệu trưởng kiêm nhiệm (theo các Quyết định số 1857, 1858/QĐ-ĐHĐN ngày 15/5/2024).

Trường Y Dược ban hành Quyết định số 2379/QĐ-ĐHĐN ngày 19/6/2024 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Y Dược, ĐHĐN. Trong đó quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Trường như sau:

***Chức năng**

TYD là cơ sở đào tạo thuộc ĐHĐN, có các chức năng đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương (chuyên khoa), nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng; tổ chức đào tạo bồi dưỡng cho các tổ chức, cá nhân về lĩnh vực khoa học sức khỏe và khoa học y sinh.

*** Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Đào tạo, bồi dưỡng

a) Xây dựng và hoàn thiện các chương trình đào tạo trình độ đại học, sau đại học của TYD đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Bộ GDĐT, Bộ Y tế và ĐHĐN, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của TYD; tổ chức biên soạn tài liệu học tập nghiên cứu và giảng dạy.

b) Chủ trì hoặc phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo cấp chứng chỉ (kỹ thuật chuyên môn, chuyên khoa cơ bản, ...) và chứng nhận (cập nhật kiến thức y khoa liên tục, ...) đặc thù lĩnh vực y tế: biên soạn, thẩm định, ban hành chương trình và tài liệu đào tạo; xây dựng kế hoạch đào tạo, quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu và những công việc có liên quan khác.

c) Tăng cường các nguồn lực, áp dụng hiệu quả các mô hình tiên tiến để nâng cao chất lượng đào tạo; công khai hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

2. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Triển khai ứng dụng kết quả NCKH, các sản phẩm khoa học công nghệ trong hoạt động đào tạo, chăm sóc sức khỏe vào thực tiễn đời sống.

3. Hợp tác quốc tế

a) Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế, các biên bản ghi nhớ với các đối tác quốc tế.

b) Thực hiện các hợp tác nghiên cứu trong lĩnh vực y dược, công nghệ y sinh và giáo dục y học với các cơ sở nghiên cứu, các trường đại học nước ngoài.

c) Thực hiện các thủ tục đoàn ra, đoàn vào, các chương trình trao đổi chuyên gia, giảng viên, sinh viên; định kỳ và đột xuất báo cáo hoạt động hợp tác quốc tế cho Giám đốc ĐHĐN qua Ban Khoa học và Hợp tác Quốc tế.

d) Tuân thủ theo các quy định hiện hành về công tác quản lý hoạt động hợp tác quốc tế của ĐHĐN.

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Trường Y Dược, cụ thể:

- Đối với Phòng chức năng: Các phòng chức năng có nhiệm vụ tham mưu và giúp Ban Giám hiệu TYD trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của các phòng chức năng do Hiệu trưởng quy định. Hiện tại có 3 phòng: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Đào tạo và Đảm bảo chất lượng, Phòng Khoa học, Hợp tác phát triển và Công tác sinh viên.

- Đối với Khoa là đơn vị chuyên môn thuộc TYD, do Giám đốc ĐHĐN quyết định thành lập, chia tách, giải thể, tổ chức sắp xếp theo đề nghị của Hiệu trưởng; thực hiện quản lý ít nhất 01 ngành đào tạo đại học. Khoa có các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý tất cả các bộ môn thuộc khoa (nếu có) và quản lý giảng viên, người lao động khác và người học thuộc khoa theo phân cấp của Hiệu trưởng.

b) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đào tạo theo kế hoạch chung của TYD, bao gồm: Xây dựng chương trình đào tạo của ngành, chuyên ngành được Trường giao nhiệm vụ; tổ chức biên soạn đề cương chi tiết các môn học liên quan bảo đảm tính thống nhất, tránh chồng chéo giữa các môn học của chương trình đào tạo hoặc giữa các trình độ đào tạo; tổ chức phát triển chương trình đào tạo, xây dựng các đề án, biên soạn tài liệu, giáo trình theo định hướng phát triển của nhà trường; tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; xây dựng và thực hiện phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên, bảo đảm chuẩn đầu ra của người học theo cam kết đã được công bố, đáp ứng nhu cầu sử dụng của thị trường lao động. Việc phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy phải thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

c) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động KH&CN, hợp tác quốc tế; hợp tác với các tổ chức KH&CN, cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến ngành nghề đào tạo và huy động sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình đào tạo của khoa.

d) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, ngành nghề đào tạo và cơ sở vật chất phục vụ cho đào tạo và NCKH, tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo.

đ) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho giảng viên, người lao động, người học; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên và người lao động khác thuộc khoa.

e) Tổ chức đánh giá cán bộ quản lý, giảng viên, nghiên cứu viên trong khoa và tham gia đánh giá cán bộ quản lý trong trường theo quy định của TYD.

- Đối với Bộ môn:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy của những học phần được giao trong chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy chung của TYD, của bộ môn; phân công cán bộ giảng dạy các học phần theo kế hoạch đào tạo từng học kỳ gửi về đơn vị phụ trách đào tạo của TYD.

b) Xây dựng và hoàn thiện đề cương chi tiết học phần; tổ chức biên soạn giáo trình, xây dựng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung học phần được giao.

c) Thực hiện NCKH, phát triển công nghệ, thực hiện các dịch vụ về NCKH và chuyển giao công nghệ; chủ động phối hợp với các bệnh viện, các khoa có cùng chuyên môn trong các bệnh viện có ký kết hợp tác; các tổ chức khoa học công nghệ để nghiên cứu, ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào việc đổi mới và cải tiến cách thức chăm sóc sức khỏe; tham gia tích cực các hoạt động hợp tác quốc tế theo sự phân công của Hiệu trưởng.

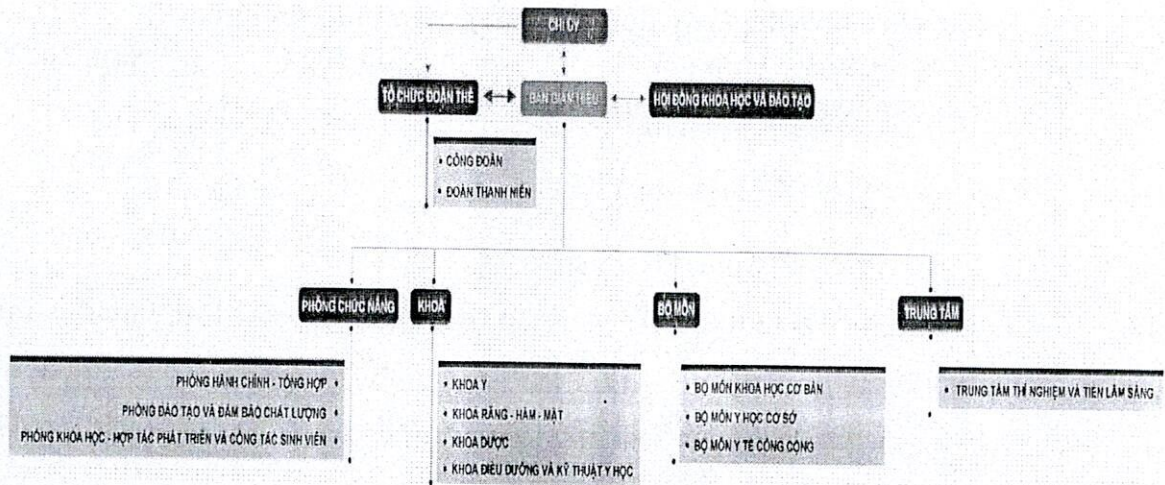
d) Nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của sinh viên theo quy định của TYD; tổ chức các hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần được phân công.

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ của bộ môn; tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên thuộc lĩnh vực chuyên môn.

e) Tổ chức đánh giá công tác quản lý, hoạt động đào tạo, hoạt động NCKH của cá nhân, của bộ môn theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

f) Bộ môn họp định kỳ hàng tháng và họp đột xuất khi cần thiết. Nội dung họp phải được lập thành biên bản, được thông báo bằng hình thức phù hợp đến các giảng viên trong bộ môn, được lưu trữ và báo cáo Hiệu trưởng khi có yêu cầu.

- Sơ đồ tổ chức:



- Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên:

+ Quyết định số 3350/QĐ-ĐHĐN ngày 19/8/2024 của Giám đốc ĐHĐN về việc thành lập các Phòng chức năng thuộc Trường Y Dược, ĐHĐN.

+ Quyết định số 3351/QĐ-ĐHĐN ngày 19/8/2024 của Giám đốc ĐHĐN về việc thành lập các Khoa thuộc Trường Y Dược, ĐHĐN.

+ Quyết định số 3352/QĐ-ĐHĐN ngày 19/8/2024 của Giám đốc ĐHĐN về việc thành lập các Bộ môn, Trung tâm thuộc Trường Y Dược, ĐHĐN.

+ Quyết định số 247/QĐ-TYD ngày 29/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Y Dược về việc thành lập các Bộ môn thuộc Khoa Y của Trường Y Dược, ĐHĐN.

+ Quyết định số 248/QĐ-TYD ngày 29/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Y Dược về việc thành lập các Bộ môn thuộc Khoa Dược của Trường Y Dược, ĐHĐN.

+ Quyết định số 249/QĐ-TYD ngày 29/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Y Dược về việc thành lập các Bộ môn thuộc Khoa Răng - Hàm - Mặt của Trường Y Dược, ĐHĐN.

+ Quyết định số 250/QĐ-TYD ngày 29/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Y Dược về việc thành lập các Bộ môn thuộc Khoa Điều dưỡng và Kỹ thuật Y học của Trường Y Dược, ĐHĐN.

- Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục:

Họ và tên: TS.BS. Lê Viết Nho

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Khu đô thị Đại học Đà Nẵng

Số điện thoại: 0905154572

Địa chỉ thư điện tử: lvnho@smp.udn.vn

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2024	Năm 2023
1	Tỉ lệ người học quy đổi trên giảng viên	15,88	
2	Tỉ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	100%	
3	Tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	38,52%	

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian	85	26	46	13	01	0
	Nhân văn						
	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên						
	Khoa học xã hội và hành vi						
2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	85	26	46	13	01	0
	Nhân văn						
	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên						
	Khoa học xã hội và hành vi						

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ

TT	Chỉ số	Năm 2024	Năm 2023
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	02	03
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	31	31
3	Tỉ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	04	04

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2024	Năm 2023
1	Diện tích đất/người học (m2)	37,17	
2	Diện tích sàn/người học (m2)	12,41	
3	Tỉ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	86,9%	
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	83,6	
5	Số bản sách/người học	5,2	
6	Tỉ lệ phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	45,54%	
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	450	

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn (m2)
1	Trụ sở chính	Phường Hoà Quý	51700	17254
2	Cơ sở ...		0	0
3	Phân hiệu...		0	0
Tổng cộng			51700	17254

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kinh phí (triệu đồng)
1	Xây mới tòa nhà...	-	-
2	Nâng cấp tòa nhà...	-	-
3	Đầu tư mới phòng thí nghiệm...	-	-
4	Nâng cấp phòng thí nghiệm...	Trường Y Dược	3.915
Tổng cộng			3.915

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định cơ sở giáo dục

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
1	7720101	Y khoa	Y khoa	Trung tâm Kiểm định chất lượng	Từ ngày 30/5/2025

				giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội	đến ngày 30/5/2030
2	7720301	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội	Từ ngày 30/5/2025 đến ngày 30/5/2030

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2024	Năm báo cáo 2023
1	Tỉ lệ nhập học trung bình 3 năm	90,7%	
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	1,8%	
3	Tỉ lệ thôi học	1,07%	
4	Tỉ lệ thôi học năm đầu	3,46%	
5	Tỉ lệ tốt nghiệp	98,8%	
6	Tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn	89,5%	
7	Tỉ lệ người học hài lòng với giảng viên	75,5%	
8	Tỉ lệ người tốt nghiệp hài lòng với tổng thể	70,7%	
9	Tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	81,8%	

2. Quy mô đào tạo, tuyển mới và tốt nghiệp trong năm

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp năm 2024	Tỷ lệ việc làm
I	Đại học				81.8%
1	Lĩnh vực sức khỏe	1391	336	231	
	Chính quy	1354	299	231	
	Vừa làm vừa học	37	37	0	0
	Đào tạo từ xa	0	0	0	0
2	Lĩnh vực ...				
	Chính quy				
	Vừa làm vừa học				
II	Thạc sĩ (và trình độ tương đương)				
1	Lĩnh vực ..				
2	Lĩnh vực ...				
III	Tiến sĩ				
1	Lĩnh vực ...				

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2024	Năm 2023
1	Tỉ trọng thu khoa học – công nghệ		
2	Số công bố khoa học/giảng viên	0,5	
3	Số công bố WoS, Scopus/giảng viên	0,3	

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm (đvt: VNĐ)
1	Đề tài cấp Nhà nước	0	0
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	2	1.220.000.000
3.1	Đề tài cấp cơ sở ĐHDN	3	224.000.000
3.2	Đề tài cấp cơ sở ĐHNN	0	0
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	0	0
5	Đề tài hợp tác quốc tế	0	0
Tổng số		5	1.444.000.000

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng số bài báo khoa học được HDGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	10	
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	23	
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	0	
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	0	
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích	0	

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2024	Năm 2023
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	0,37%	
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	8%	

2. Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2024 (ĐVT: Tr.đ)	Năm 2023 (ĐVT: Tr.đ)
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	40.097	18.340

I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	4.057	3.990
II	Thu giáo dục và đào tạo	36.040	14.350
1	Học phí, lệ phí từ người học	35.595	13.380
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác	445	970
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu khác (thu nhập ròng)		
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	29.543	23.965
I	Chi lương, thu nhập	13.629	9.09
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	9.309	6.31
2	Chi lương, thu nhập của cán bộ khác	4.320	2.78
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	12.803	13.175
1	Chi cho đào tạo	7.509	7.049
2	Chi cho nghiên cứu	624	
3	Chi cho phát triển đội ngũ	150	
4	Chi phí chung và chi khác	4.520	6.126
III	Chi hỗ trợ người học	3.111	1.7
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	2.931	1.7
2	Chi hoạt động nghiên cứu	135	
3	Chi hoạt động khác	45	
IV	Chi khác		
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	10.554	(5.625)

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các Phòng chức năng, Khoa, Bộ môn và Trung tâm (để biết);
- Đăng website trường (để công bố);
- Lưu: VT, ĐT&ĐBCL.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS.BS. Lê Viết Nhiệm